

Bản án số: 86/DS-ST
Ngày: 28/9/2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Lê Thị Xuân Mai

2/- Ông Nguyễn Kiên Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số/TLST - DS ngày 05 tháng 5 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 109.B/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 292/2023/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT

Trụ sở: số 111A P, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi nhánh: số 26 U, Phường 25, Quận Bình Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh V, ông Hồ Thành L, ông Nguyễn Quang H, là người đại diện hợp pháp theo giấy ủy quyền số 116880.23 ngày 10/8/2023. (Ông L có mặt, bà V, ông H vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 648/49 đường C, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong Đơn khởi kiện đề ngày 22/2/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT có Bà Nguyễn Thị Thanh V, ông Hồ Thành L, ông Nguyễn Quang H đại diện thống nhất trình bày:

Ngân hàng TMCP QT (QT) đã ký với ông Nguyễn Xuân Chính Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 0080/HĐTD-VIB828/17 ngày 14/04/2017 với nội dung: QT

cho ông Nguyễn Xuân C vay số tiền 125.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: đáp ứng nhu cầu về tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày 18/4/2017 đến 18/4/2022; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 18%/năm; Số tiền/Ngày hoàn trả: hoàn trả khoản vay gốc + lãi: hàng tháng trả 3.174.178 đồng vào ngày 18, ngày trả nợ đầu tiên 18/5/2017.

Ngày 18/4/2017, QT đã giải ngân cho ông Nguyễn Xuân C theo Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 0080/KUNN-VIB828/17 với số tiền 125.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với HĐTD.

Trong quá trình thực hiện HĐTD, Ông Nguyễn Xuân C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi phát sinh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đúng cam kết, khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày từ ngày 21/07/2018.

Trong quá trình giải quyết, QT đã đôn đốc, tạo điều kiện rất nhiều lần ông Nguyễn Xuân C thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi nhưng vẫn cố tình vi phạm, không thực hiện theo đúng thỏa thuận trong HĐTD và theo các quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Xuân C đã trả cho QT số tiền tổng cộng là 44.439.045 đồng (trong đó: nợ gốc 20.882.042 đồng, nợ lãi 23.557.003 đồng) và còn nợ Ngân hàng TMCP QT số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2023 là: 245.449.638 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi tám đồng), trong đó:

Nợ gốc: 104.117.958 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 62.517.801 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 78.813.879 đồng.

Do đó QT đề nghị Tòa án nhân dân Quận 3 tuyên buộc ông Nguyễn Xuân C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT ngay sau khi Bản án/Quyết định có hiệu lực thi hành, số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2023 là: 249.919.476 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi tám đồng, trong đó: nợ gốc: 104.117.958 đồng; nợ lãi trong hạn: 3.008.731 đồng và nợ lãi quá hạn :142.792.787 đồng.

Đề nghị Quý tòa tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 19/8/2023 cho đến khi ông Nguyễn Xuân C thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng (HĐTD) đã ký (Chi tiết xem HĐTD số 0080/HĐTD-VIB828/17 ngày 14/04/2017, Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 0080/KUNN-VIB828/17 ngày 18/04/2017).

Tại bản tự khai ngày 13/3/2023 trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Xuân C trình bày: Từ năm 2017, ông có vay bên ngân hàng QT với số tiền 125.000.000 đồng. Hợp đồng số 0080/HĐTD-VIB 828/17.

Sau đó ông đã trả cho bên phía ngân hàng được 40.000.000 đồng. Gia đình ba mẹ lớn tuổi và về hưu nên ông tạm dừng chi trả từ 2018 cho tới nay.

Đến năm nay 2023, công việc dần tạm ổn, nên ông kính xin toà và ngân hàng cho ông chi trả lại theo từng tháng với số tiền từ 5.000.000 đồng tới 10.000.000 đồng. Nếu tháng nào thu nhập cao hơn ông sẽ trả nhanh để hết phần gốc 104.117.958 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT có ông Hồ Thành L là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền xác trình bày: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể QT đề nghị Tòa buộc ông Nguyễn Xuân C phải trả cho QT số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 28/9/2023 là 253.077.245 đồng (*Hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm bảy mươi bảy ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng*), trong đó: nợ gốc: 104.117.958 đồng; nợ lãi trong hạn: 3.008.731 đồng và nợ lãi quá hạn 145.950.557 đồng. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra ông C tiếp tục phải chịu toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thực trả hết nợ cho QT.

- Bị đơn ông Nguyễn Xuân C vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân Quận 3 trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần QT khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Xuân C phải trả số tiền nợ vay, nợ lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú và đang thực tế cư trú tại Quận 3, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn ông Nguyễn Xuân C đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt ông C..

[3] Về yêu cầu của Nguyên đơn:

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai thống nhất của người đại diện QT; của ông Nguyễn Xuân C trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: ông Nguyễn Xuân C có ký Hợp đồng tín dụng số 0080/HĐTD-VIB828/17 ngày 14/04/2017 để vay của QT số tiền 125.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: đáp ứng nhu cầu về tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày 18/4/2017 đến 18/4/2022; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 18%/năm; Số tiền/Ngày hoàn trả: hoàn trả khoản vay gốc + lãi: hàng tháng trả 3.174.178 đồng vào ngày 18, ngày trả nợ đầu tiên 18/5/2017.

Thực hiện hợp đồng QT đã giải ngân đủ số tiền vay cho ông C theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 0080/KUNN-VIB828/17 ngày 18/4/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 18/5/2017 đến ngày 20/6/2018 ông Nguyễn Xuân C đã trả cho QT số tiền tổng cộng là 44.439.045 đồng trong đó: nợ gốc 20.882.042 đồng, nợ lãi 23.557.003 đồng), từ ngày 21/7/2018 đến nay thì ông C ngưng không trả cho QT được đồng nào nữa, do đó từ ngày 21/7/2018 QT đã chuyển toàn bộ khoản vay qua nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 28 tháng 9 năm 2023 thì ông C còn nợ còn nợ QT tổng số tiền là 253.077.245 đồng (*Hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm bảy mươi bảy ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng*), trong đó: nợ gốc: 104.117.958 đồng; nợ lãi trong hạn: 3.008.731 đồng và nợ lãi quá hạn 145.950.557 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”

Căn cứ Điều 290 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “1. *Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận.* 2. *Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc...*”

Căn cứ điểm g khoản 1.4 Điều 1 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng quy định “*Đối với bất kỳ khoản tiền dư nợ gốc nào được cấp tín dụng theo Tài liệu Vay Vốn ("Khoản Tín Dụng") đến hạn phải thanh toán mà Bên Vay chưa thanh toán cho VIB sẽ chịu mức lãi suất bằng 150% của lãi suất đang được áp dụng của lãi đang được áp dụng cho Khoản Tín Dụng và được tính từ ngày khoản tiền gốc đó đến hạn phải thanh toán cho đến ngày Bên Vay thanh toán đầy đủ khoản tiền gốc đó cho QT*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: “*Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng*”.

Xét hợp đồng nêu trên đã hết hạn từ ngày 18/4/2022 và QT đã chuyển toàn bộ khoản vay của ông C sang nợ quá hạn và QT đã nhiều lần tạo điều kiện, nhắc nhở và yêu cầu ông C có trách nhiệm thanh toán nhưng ông C có thiện chí trả nợ đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của QT.

Từ những căn cứ trên, xét yêu cầu của QT yêu cầu Tòa buộc ông Nguyễn Xuân C phải thanh toán cho QT tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 28/9/2023 tổng số tiền là 253.077.245 đồng (*Hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm bảy mươi bảy ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng*), trong đó: nợ gốc: 104.117.958 đồng; nợ lãi trong hạn 3.008.731 đồng và nợ lãi quá hạn 145.950.557 đồng và buộc ông C tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/9/2023 đến ngày trả dứt nợ, là có cơ sở nghĩ nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Xuân C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.653.862 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 97, Điều 156, Điều 157, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 290, Điều 466 Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT:

1.1 Buộc ông Nguyễn Xuân C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP QT (Tạm tính đến ngày 28 tháng 9 năm 2023) tổng số tiền 4253.077.245 đồng (*Hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm bảy mươi bảy ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng*), trong đó: nợ gốc: 104.117.958 đồng; nợ lãi trong hạn 3.008.731 đồng và nợ lãi quá hạn 145.950.557 đồng. Việc thanh toán được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong ông Nguyễn Xuân C phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0080/HĐTD-VIB828/17 ngày 14/04/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT.

Việc thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.653.862 đồng (*Mười hai triệu, sáu trăm năm mươi ba ngàn, tám trăm sáu mươi hai đồng*).

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP QT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.110.976 đồng (*Một triệu, một trăm mười ngàn, chín trăm bảy mươi sáu đồng*) theo Biên lai số 0008154 ngày 22/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

5. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP QT được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Xuân C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hoa

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hoa